

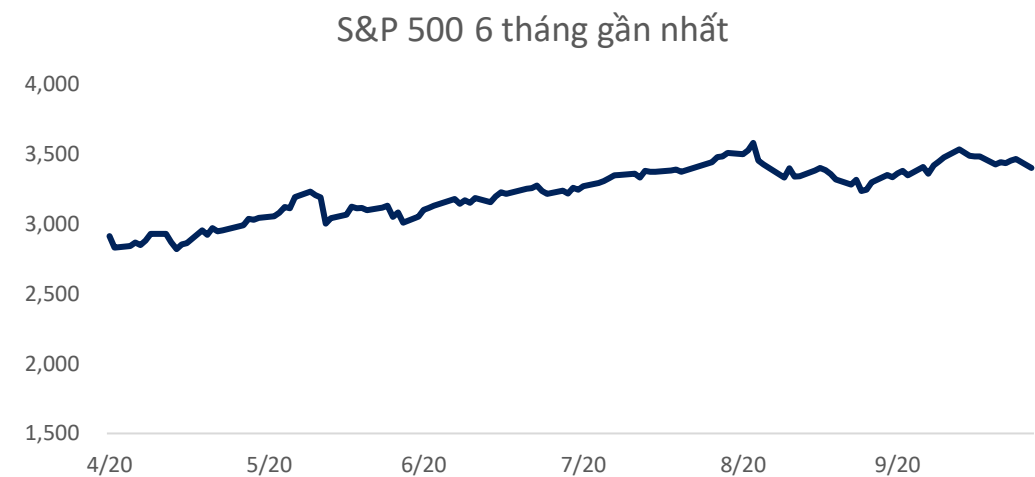


27/10/20

DAILY MORNING

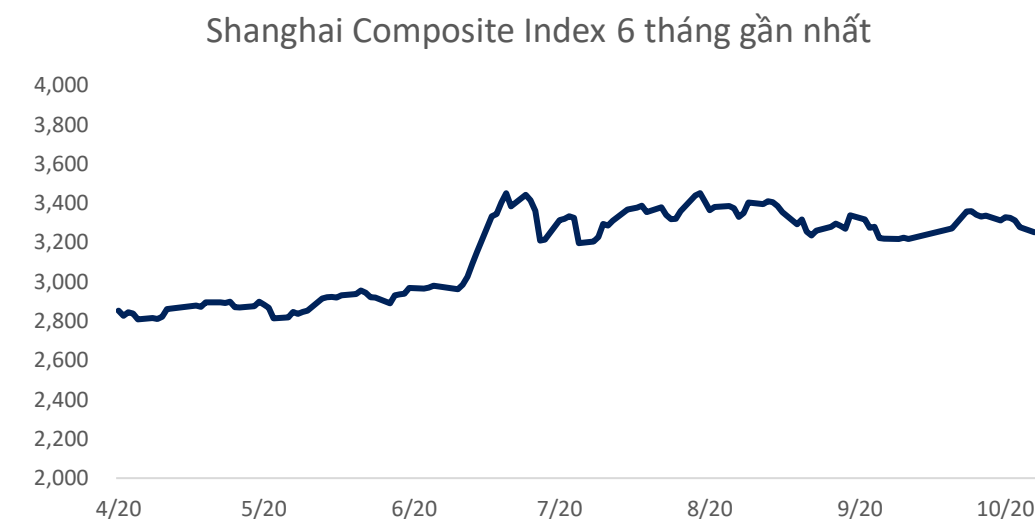
Ảnh hưởng thông tin dịch
bệnh, TTCK Mỹ giảm mạnh

	27/10	% Sáng 27/10	26/10	% Ngày 26/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			950.80	-1.09%	0.75%	4.65%
S&P 500			3,400.97	-1.86%	-0.76%	4.76%
S&P500 Futures	3,402.50	0.27%	3,393.50	-1.69%	-0.87%	3.51%
Shanghai			3,251.12	-0.82%	-1.86%	-1.00%
Euro Stoxx			3,105.25	-2.93%	-4.23%	-1.72%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
11/11 ngành cấp 1 thuộc S&P500 giảm điểm. Những ngành tiêu cực nhất là: Năng lượng (-3.46%), Công nghiệp (-2.50%), và Nguyên vật liệu (-2.46%) . - Số ca mắc mới Covid-19 tại Mỹ tăng 54,668 ca hôm 26/10, sau khi tăng 63,143 ca hôm 25/10. Số ca mắc mới tại Pháp vượt 50,000 ca lần đầu hôm 25/10. Đức có khả năng đóng cửa các dịch vụ ăn uống và các sự kiện công cộng. - Lượng nhà mua mới tại Mỹ giảm 3.5% MoM xuống 959,000 căn trong tháng 9, từ mức 994,000 căn trong tháng 8.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3600
	Hỗ trợ 3050
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

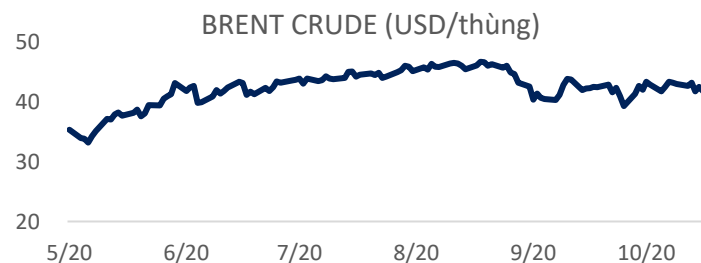


Nguồn: Bloomberg, BSC

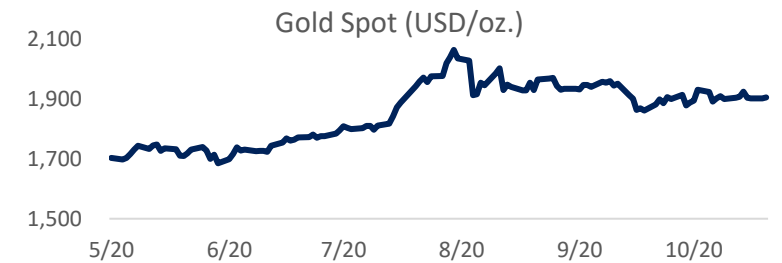
Mặt hàng	Đơn vị	27/10	% Sáng 27/10	26/10	% 26/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	38.68	0.31%	38.56	-3.24%	-7.24%	-4.52%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	40.57	0.27%	40.46	-3.14%	-6.00%	-4.34%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	111.50	0.31%	111.16	-2.40%	-6.14%	-6.29%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,904.82	0.14%	1902.08	0.00%	-0.11%	2.32%		PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.34	0.23%	24.28	-1.33%	-1.24%	6.32%		PNJ
SOYBEAN	USd/bu.			1,084.00	0.05%	1.90%	7.73%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.			620.00	0.00%	-1.90%	13.92%		
MILK	USD/cwt			22.76	2.57%	5.13%	25.82%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	255.30	1.96%	250.40	7.88%	23.04%	36.67%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			14.77	0.34%	0.34%	10.47%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			106.65	0.99%	0.57%	-4.05%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			6781.00	-1.26%	0.02%	3.95%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	3,618.00	0.14%	3613.00	-1.04%	0.00%	1.06%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			1827.50	-0.81%	-1.40%	5.03%	CAV, SAM, TGP, VTH	
DCE Iron Ore	CNY/MT	769.50	0.39%	766.50	-2.54%	-2.10%	-2.66%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			60.90	-0.16%	-0.65%	-4.02%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Dầu giảm chủ yếu bởi số ca mắc bệnh Covid-19 tăng nhanh chóng tại Mỹ và Pháp. Đồng thời, National Oil Corp của Lybia cũng cho biết sản lượng khả năng đạt 1 triệu thùng/ngày trong bốn tuần tới.



Nguồn: Bloomberg, BSC

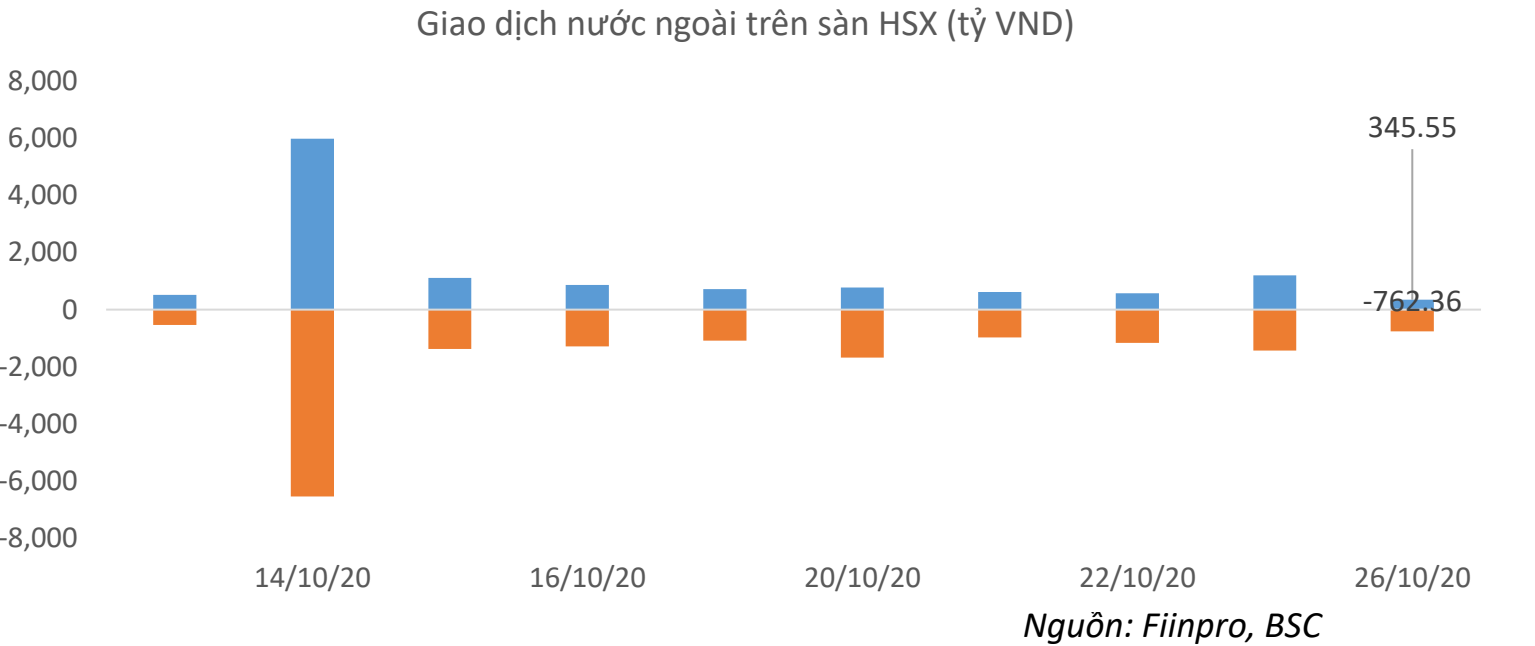


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF E1 đảo chiều tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	388.8	15.1	0.00	-0.1%	0.0	-3.1	-3.0	9.6	ETF E1 tăng quy mô trong khi ETF Dimamond và SSIVN30 giảm quy mô. Các ETFs khác ngoài ETF VNM cân bằng, chưa có xu hướng rõ rệt. Khối ngoại mua bán trái chiều các nước khu vực. Họ mua ròng tại thị trường Indian, Philippines, Taiwan và bán ở các thị trường còn lại.
FTSE	262.3	31.5	0.00	-0.6%	0.0	1.4	0.8	0.0	
iShare	387.8	26.3	0.00	1.5%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	273.6	0.7	0.70	0.3%	0.5	-2.4	-6.1	3.7	
FUEVFN30	108.6	0.6	-0.20	-0.6%	-0.1	0.7	6.4	19.8	
FUESSVFL	39.9	0.5	0.00	-0.7%	0.0	0.0	4.2	5.7	
FUESSVN30	2.3	0.5	-0.40	-0.8%	-0.2	-0.4	-0.5		
VN100	3.1	0.5	0.00	2.8%	0.0	0.0	0.4		
KIM	187.7	11.7	0.00	-0.1%	0.0	-1.2			
PREMIA	22.0	9.7	0.00	-1.4%	0.0	-	-	(4.3)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-18.66	-18.66	-243.65
ASEAN4*	104.22	61.52	-920.25
Ấn Độ	145.55	1120.65	2312.97
Đài Loan	-125.47	-125.47	1192.58
Hàn Quốc	104.45	7.20	944.71
Nhật Bản		13452.94	18495.20
Trung Quốc			39589.66
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-3.09	
Thái Lan		2.81	
Singapore		-3.09	
Phillippines		-20.97	
Malaysia		-21.27	



Tin vĩ mô

- Tính đến ngày 20/10, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn, mua cổ phần (GVMCP) của nhà đầu tư nước ngoài đạt 23.48 tỉ đô la Mỹ, giảm 19.4% so với cùng kỳ năm ngoái. Vốn thực hiện ước đạt 15.8 tỉ đô la, giảm 2.5% so với cùng kỳ năm 2019.
- Trao đổi cùng đại diện Cơ quan Phát triển tài chính quốc tế Mỹ (DFC), Thủ tướng khẳng định chính sách tỷ giá của Việt Nam không nhằm mục đích tạo lợi thế cạnh tranh thương mại quốc tế hay hỗ trợ cho từng ngành sản xuất, đề nghị có đánh giá khách quan hơn về thực tiễn tại Việt Nam.
- 3/19 ngành cấp 2 thuộc HSX và HNX tăng điểm. Những ngành tiêu cực nhất là: Ngân hàng (-2.89%), Bảo hiểm (-2.37%), Dịch vụ tài chính (-2.03%).

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	960
Hỗ trợ	940



Nguồn: FireAnt, BSC

- LCG: Quý III/2020, LCG ghi nhận doanh thu gần 1.016 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 102 tỷ đồng, lần lượt tăng mạnh 51% và 86% so với quý III/2019. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, LCG đạt doanh thu hơn 2.273 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 181 tỷ đồng, lần lượt tăng 2,5% và 18% so với cùng kỳ năm ngoái.
- VOC: Quý III/2020 ghi nhận doanh thu thuần tăng 26% đạt 650 tỷ đồng. Sau khi trừ chi phí, doanh nghiệp đầu ăn báo lãi 53 tỷ đồng, tăng 33% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng, Vocarimex đạt 2.022 tỷ đồng doanh thu thuần, 163 tỷ đồng lãi sau thuế cổ đông công ty mẹ; lần lượt tăng 10% và 13% so với cùng kỳ năm trước. Doanh nghiệp hoàn thành 69% kế hoạch doanh thu và 67,5% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.
- SJS: Đã thông qua phương án phát hành 300 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, giá chào bán 100 triệu đồng/trái phiếu. Kỳ hạn trái phiếu 24 tháng, lãi suất cố định 10%/năm. Thời gian thực hiện trong quý IV/2020.
- IJC: Thông báo chào bán 80 triệu cổ phiếu ra công chúng theo phương thức đấu giá, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.
- DRH: Đã thông qua phương án phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi, giá phát hành bằng mệnh giá là 100.000 đồng/trái phiếu. Kỳ hạn trái phiếu 24 tháng, thời điểm thực hiện dự kiến vào 10/11/2020.
- VPI: Ngày 26/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 27/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 25%, tương ứng VPI sẽ phát hành thêm 40 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- C32: Ngày 17/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 18/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/12/2020.
- DXP: Đã thông báo kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2020 với doanh thu 120 tỷ đồng, bằng 92% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế 43,6 tỷ đồng, bằng 104% kế hoạch năm.
- NTP: Ngày 03/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 04/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 27/11/2020.
- PNJ: Quỹ Vietnam Investments Property Holdings Limited đã bán 708.500 cp, giảm lượng sở hữu cả nhóm gồm 4 quỹ liên quan từ 18.611.101 cp (tỷ lệ 8,27%) xuống 17.902.601 cp (tỷ lệ 7,96%). Giao dịch thực hiện ngày 19/10/2020.
- DIG: CTCP Taekwang Vina Industrial đã bán toàn bộ 28.192.894 cp (tỷ lệ 9,19%) và không còn là cổ đông lớn. Giao dịch thực hiện ngày 20/10/2020.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

